

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với công tác dân số và phát triển trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Thực hiện quan điểm Nhà nước chăm lo, nâng cao khả năng tiếp cận và cung cấp dịch vụ về công tác dân số và phát triển cho mọi tầng lớp nhân dân.

### 2. Yêu cầu

Ổn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển các cấp; xây dựng mạng lưới, cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp với trọng tâm công tác dân số và phát triển, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Kiến toàn tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em, đáp ứng yêu cầu về cải cách hành chính, đủ năng lực để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số gắn với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- a) Giữ ổn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển các cấp.
- b) Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ công tác dân số và phát triển.
- c) Triển khai hoạt động hiệu quả của đội ngũ công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em.

## **III. MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY, CƠ CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH, MẠNG LƯỚI CỘNG TÁC VIÊN DÂN SỐ**

### **1. Mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển các cấp**

- a) Cấp thành phố: củng cố tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân số đảm bảo tính thống nhất, liên tục; nghiên cứu lựa chọn mô hình tổ chức bộ máy dân số cấp thành phố phù hợp tình hình thực tế địa phương.
- b) Cấp xã, phường: Ủy ban nhân dân cấp xã, phường (Phòng Văn hóa – Xã hội) thực hiện quản lý nhà nước về công tác dân số và phát triển. Trạm Y tế xã là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện các hoạt động chuyên môn về dân số.

### **2. Cơ chế phối hợp liên ngành dân số và phát triển**

- a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép với các chương trình, đề án, phong trào thi đua, các cuộc vận động nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển.
- b) Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển các cấp để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan đến dân số và phát triển trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

### **3. Mạng lưới cộng tác viên dân số**

Củng cố, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên dân số. Triển khai nhiệm vụ của cộng tác viên dân số kiêm nhiệm công tác gia đình, trẻ em tại cơ sở.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp**

- a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, phân công nhiệm vụ, thực hiện cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đoàn thể,

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới; Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 137-NQ/CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW.

b) Đưa công tác dân số thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; vận động, phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, người uy tín trong cộng đồng, người có ảnh hưởng đến công chúng tham gia tuyên truyền, giáo dục người dân thực hiện chính sách dân số và phát triển.

## **2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động**

a) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tạo sự đồng thuận đối với nhiệm vụ dân số và phát triển.

b) Nâng cao nhận thức, thực hành về bình đẳng giới; đẩy mạnh truyền thông giáo dục chuyển đổi hành vi nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Tạo chuyển biến về nhận thức và hành động về bình đẳng giới.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cư trú, về cấm tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

d) Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường; hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản ở thế hệ trẻ.

đ) Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, hướng tới già hóa tích cực, chủ động.

## **3. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dân số và phát triển**

a) Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh các chính sách về dân số và phát triển phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

b) Triển khai có hiệu quả Luật Dân số và các quy định của pháp luật về dân số và phát triển.

## **4. Bảo đảm nguồn lực cho công tác dân số**

a) Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số, tập trung vào việc thực hiện các mục tiêu: cải thiện mức sinh, đưa tỷ số giới

tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên, tận dụng hiệu quả lợi thế cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số. Ưu tiên đối tượng chính sách, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa; nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất, phân phối, cung cấp các phương tiện, dịch vụ trong lĩnh vực dân số và phát triển.

## **5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân số và phát triển các cấp**

a) Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp.

b) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, thực hiện quản lý chuyên môn thống nhất từ thành phố đến địa phương, đáp ứng yêu cầu công tác dân số trong tình hình mới.

c) Bảo đảm ổn định mạng lưới cộng tác viên dân số ở thôn, ấp, khu phố và có chính sách đãi ngộ, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cộng tác viên.

d) Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành ở địa phương, kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành ở địa phương để thực hiện nhiệm vụ phối hợp liên ngành về công tác dân số và phát triển.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ về dân số và phát triển; dự báo, cung cấp số liệu nhanh chóng, kịp thời, chính xác cho việc lồng ghép các yếu tố dân số, gia đình và trẻ em trong xây dựng và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

e) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số các cấp, các ngành. Đưa nội dung dân số và phát triển vào chương trình đào tạo, tập huấn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bố trí từ dự toán chi thường xuyên của các đơn vị, địa phương; các chương trình, đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch, chương trình, đề án có liên quan do các sở, ban, ngành, đơn vị chủ trì thực hiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển các cấp.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và triển khai hoạt động của công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em trên địa bàn thành phố.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả việc triển khai đội ngũ công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em, định kỳ báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

## **2. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch**

Phối hợp Sở Y tế chỉ đạo lồng ghép triển khai các nội dung về dân số và phát triển vào các hoạt động chuyên môn của ngành. Xây dựng tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quy trình xét chọn công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em trên địa bàn thành phố. Phối hợp đánh giá hiệu quả việc triển khai đội ngũ công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em. Hàng năm, tập huấn công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em các nội dung chuyên môn theo chức năng nhiệm vụ được giao. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo chuyên ngành theo quy định.

## **3. Sở Nội vụ**

Phối hợp Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong công tác tổ chức bộ máy, biên chế theo quy định để nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển trên địa bàn thành phố; tham mưu, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển đảm bảo theo quy định hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng.

## **4. Sở Tài chính**

Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của các cơ quan, đơn vị và địa phương về dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm theo đúng quy định, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố hàng năm, Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

## **5. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai tại địa phương.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, ngành, đoàn thể phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân số và phát triển.

c) Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác dân số và phát triển cấp xã. Tổ chức phối hợp liên ngành về dân số và phát triển.

d) Đảm bảo nguồn lực triển khai, thực hiện các nhiệm vụ công tác dân số tại địa phương; ưu tiên nguồn lực giải quyết các vấn đề về dân số như: bảo đảm mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

đ) Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường phối hợp tuyển chọn đội ngũ công tác viên dân số kiêm công tác gia đình và trẻ em tại các thôn, ấp, khu phố trên địa bàn.

**6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch.**

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Y tế (trước ngày 10 tháng 12 hằng năm) tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX (Tài).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**